

Số: 05/2024/QĐST-DS

Quảng Yên, ngày 27 tháng 02 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2024.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

\* *Nguyên đơn*: bà Vương Thị D, sinh năm 1984. Nơi thường trú: khu E, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; người đại diện theo ủy quyền: ông Bùi Quang T, sinh năm 1993. Nơi thường trú: thôn A, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; ông Bùi Huy Đ, sinh năm 1998. Nơi thường trú: tổ H, khu T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; ông Ngô Tuấn A, sinh năm 2001. Nơi thường trú: khu A, phường H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

\* *Bị đơn*: bà Hoàng Thị V, sinh năm 1976. Nơi thường trú: khu B, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: ông Vũ Công D1, sinh năm 1971. Nơi thường trú: khu B, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Đến ngày 19/02/2025, bà Hoàng Thị V phải trả nợ cho bà Vương Thị D tổng số tiền 779.486.400 đồng (*Bảy trăm bảy mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng*). Thời hạn trả nợ: trong thời hạn 2 tháng (*kể từ ngày 20/02/2025 đến 20/4/2025*) bà Hoàng Thị V phải trả cho bà Vương Thị D toàn bộ số tiền 779.486.400 đồng (*Bảy trăm bảy mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng*). Trường hợp bà Hoàng Thị V không thanh toán theo thời hạn

nêu trên thì bà Vương Thị D có quyền ngay lập tức liên hệ cơ quan thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu thi hành án với toàn bộ số tiền còn lại.

Kể từ ngày bà Vương Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Hoàng Thị V không thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nêu trên thì bà Hoàng Thị V còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Hoàng Thị V phải chịu toàn bộ số tiền án phí là 17.589.728 đồng (*Mười bảy triệu, năm trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm hai mươi tám đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Vương Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; trả lại bà Vương Thị D số tiền 17.589.728 đồng (*Mười bảy triệu, năm trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm hai mươi tám đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002822 ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã Quảng Yên;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Quảng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Phúc Định**